

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: 33/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 24/6/2020

V/v: Không công nhận vợ chồng

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bình

2. Bà Nguyễn Thị Mến

-Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Trường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Trong ngày 24 tháng 6 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đức Linh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 184/2020/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 5 năm 2020, về việc: Không công nhận vợ chồng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 10/6/2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Phạm Thị D, sinh năm 1975.

Nơi cư trú: Tô Hiến Thành, tổ 8, khu phố 9, thị trấn Võ Xu, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1972.

Nơi cư trú: Tô Hiến Thành, tổ 8, khu phố 9, thị trấn Võ Xu, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 04/5/2020, bản tự khai, nguyên đơn Nguyễn Thị D trình bày:

Bà và ông Q tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1992, nhưng đến nay vẫn không đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống, ông Q thường xuyên say xỉn, đánh đập bà nhiều lần gây thương tích, vì không chịu đựng được nên vào năm 2018 có ra Tòa án ly hôn một lần nhưng vì ông Q hứa sửa đổi nên vợ chồng đoàn tụ, tuy nhiên với chứng nào tật đó ông Q vẫn không thay đổi nên hai vợ chồng sống ly thân từ năm 2018 đến nay. Bà Diệu xác định không thể tiếp tục chung sống với ông Q được nữa nên yêu cầu Tòa án không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà D và ông Q. Về con chung, do 05 người con đều đã trưởng thành nên bà D không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Nguyên đơn và bị đơn không có yêu cầu tranh chấp về tài sản chung và nợ chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng Tòa án nhận định như sau:

[1] *Về việc xác định quan hệ pháp luật tranh chấp:* Căn cứ vào nội dung, yêu cầu tại đơn khởi kiện đề ngày 04/5/2020, Tòa án xác định đây là vụ án: Không công nhận là vợ chồng.

[2] *Về thẩm quyền:* Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận theo quy định tại Khoản 1, Điều 35 và Khoản 1, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Về việc vắng mặt của đương sự:* Bà Nguyễn Thị D là nguyên đơn và ông Nguyễn Văn Q vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Nên tiến hành xét xử vắng bà D và ông Q, là phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] *Về hôn nhân:* Giữa bà D và ông Q chung sống với nhau từ năm 1992, tuy nhiên đến nay vẫn không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Xét thấy, bà D và ông Q không còn chung sống với nhau trong thời gian dài, mâu thuẫn thực sự trầm trọng, nguyên nhân theo bà D là do ông Q thường xuyên say xỉn, đánh đập bà. Do đó căn cứ vào khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 Luật hôn

nhân và gia đình, Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Nguyễn Thị D và ông Nguyễn Văn Q.

[5] Về tài sản chung và nợ chung, nguyên đơn và bị đơn không có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét trong bản án này.

[6] *Về án phí*: Bà Nguyễn Thị D chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình;

Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Xử:

1. Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Nguyễn Thị D và ông Nguyễn Văn Q.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị D phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí bà D đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án, số 0003621 ngày 14/5/2020. Bà D đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Báo cho nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản án, để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

-TAND tỉnh;
-VKSND huyện;
-CCTHADS huyện;
-Đương sự;
-Lưu./

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lê Minh Tuấn

